

Đề bài:

Hịch tướng sĩ của
Trần Quốc Tuấn
là một áng văn
tràn đầy tình thần
yêu nước và căm
thù giặc.

Bài làm

Hịch tướng sĩ là một trong những áng văn yêu nước tiêu biểu của thời đại nhà Trần nói riêng, của mọi thời đại nói chung. Áng văn ấy được kết tinh từ một trái tim yêu nước nồng thắm của bậc anh hùng hào kiệt văn võ song toàn: Hưng Đạo Vương Trần Quốc Tuấn.

Biểu hiện đầu tiên và mạnh mẽ nhất của tinh thần yêu nước trong *Hịch tướng sĩ* là lòng căm thù giặc, là thái độ thề quyết không đội trời chung với giặc thù.

Với lòng căm giận sục sôi, Trần Quốc Tuấn đã vạch trần bản chất và tội ác tàn bạo của kẻ thù. *Hướng chi ta cùng các ngươi sinh phải thời loạn lạc, lớn gặp buổi gian nan. Ngó thấy sứ giặc đi lại nghênh ngang ngoài đường, uốn lưỡi cú diều mà sỉ mắng triều đình, đem thân dê chó mà bắt nạt tể phụ, thác mệnh Hốt Tất Liệt mà đòi ngọc lụa, để thỏa lòng tham không cùng, giả hiệu Vân Nam Vương mà thu bạc vàng, để vét của kho có hạn. Thật khác nào như đem thịt mà nuôi hổ đói, sao cho khỏi tai vạ về sau.* Thật là tội ác trời không dung, đất không tha!

Thái độ của Trần Quốc Tuấn đối với bọn giặc là thái độ khinh bỉ cao độ. Lòng căm giận và khinh bỉ trào ra ngòi bút khiến ông mô tả sứ giặc như những loài cầm thú xấu xa, bỉ ổi nhất: cú diều, dê chó, hổ đói. Thái độ ấy là thái độ quyết không đội trời chung, thề sống chết cùng quân thù.

Bày tỏ thái độ của mình đối với quân giặc, Trần Quốc Tuấn muốn ba quân tướng sĩ cũng nuôi dưỡng lòng căm thù và ý chí giết giặc như ông. Nhớ lại thực tế lịch sử: năm 1277 Sài Xuân đi sứ, buộc ta lên tận biên giới đón rước; năm 1281 Sài Xuân lại sang sứ, cưỡi ngựa đi thẳng vào công chính của kinh thành, quân sĩ canh cổng ngăn lại, bị hấn đánh toạc cả đầu. Vua sai Thượng tướng Thái sư Trần Quang Khải ra đón tiếp, Xuân nằm khểnh không dậy. So sánh với thực tế lịch sử ấy sẽ thấy tác dụng của lời hịch như đổ thêm dầu vào ngọn lửa căm hờn của nhân dân ta.

Sau khi vạch rõ tội ác và bản chất của kẻ thù, Trần Quốc Tuấn trực tiếp bày tỏ những tình cảm của mình: *“Ta thường tới bữa quên ăn, nửa đêm vỗ gối, ruột đau như cắt, nước mắt đầm đìa; chỉ căm tức chưa xả thịt lột da, nuốt gan uống máu quân thù. Dẫu có trăm thân này phơi ngoài nội cỏ, nghìn xác này gói trong da ngựa, ta cũng vui lòng.* Đây là đoạn văn biểu hiện tập trung nhất, cao độ nhất cho lòng yêu nước, căm thù giặc của Trần Quốc Tuấn, cũng là đoạn văn tiêu biểu cho lòng yêu nước của dân tộc Việt Nam. Càng đọc kỹ đoạn văn ta càng thấm thía nỗi đau xót chân thành và mãnh liệt của Trần Quốc Tuấn trước vận mệnh Tổ quốc lâm nguy. Tất cả các trạng thái tâm lí, các khía cạnh tình cảm trong ông đều được đẩy tới cực điểm: Đau xót đến *quên ăn, vỗ gối, tới mức ruột đau như cắt, nước mắt đầm đìa; căm giận sục sôi đến độ muốn được xả thịt lột da nuốt gan uống máu quân thù.* Càng đau xót bao nhiêu thì càng căm giận bấy nhiêu. Và càng

căm giận bao nhiêu thì càng quyết tâm chiến đấu hi sinh, xả thân vì nước bấy nhiêu, dù có phải chết trăm ngàn lần đau đớn, thân *phơi ngoài nội cỏ*, xác *gói trong da ngựa* cũng vẫn cam lòng. Thật cao đẹp và xúc động biết bao tinh thần và nghĩa cử ấy!

Càng yêu nước sâu sắc, hơn ai hết Trần Quốc Tuấn càng lo lắng cho sự an nguy của đất nước. Sáu mươi vạn quân Mông Cổ tinh nhuệ với thể mạnh như chẻ tre, đã làm mưa làm gió khắp Á – Âu đang lăm le ngoài biên ải. Vận mệnh dân tộc đang ngàn cân treo sợi tóc, thế mà lại có những tư tưởng hoặc dao động cầu hòa, hoặc bàng quan vô trách nhiệm, hoặc lo vun vén cá nhân. Trong tình thế nước sôi lửa bỏng ấy, ruột gan vị chủ tướng như có lửa đốt. Người anh hùng yêu nước đã biết hành động cho đất nước. Ông khéo tìm cách khích lệ, động viên tướng sĩ. Ông nhắc lại ân tình sâu nặng của mình đối với tướng sĩ để nhắc nhở họ về sự đền ơn, đáp nghĩa về trách nhiệm của kẻ làm tôi. Ông nêu gương các trung thần nghĩa sĩ để khích thích họ theo gương người xưa mà hành động. Ông chỉ ra cho họ thấy nỗi nhục của chủ quyền đất nước bị chà đạp: Triều đình bị giặc *sỉ mắng*, tướng triều đình phải *hầu giặc*, nhạc Thái thường thì bị đem ra để *đãi yến nguy sứ*... để kích động lòng tự trọng, tự tôn dân tộc.

Đứng trên cương vị một vị chủ soái, Trần Quốc Tuấn đã thẳng thắn và gay gắt phê phán thái độ bàng quan, thờ ơ của tướng sĩ: *Nay các người nhìn chủ nhục mà không biết lo, thấy nước nhục mà không biết thẹn, làm tướng triều đình phải hầu quân giặc mà không biết tức, nghe nhạc thái thường để đãi yến nguy sứ mà không biết căm...*

Cũng đứng trên cương vị của một vị chủ soái, Trần Quốc Tuấn vừa chân tình chỉ bảo vừa nghiêm khắc phê phán những thói ăn chơi hưởng lạc tầm thường của tướng sĩ; vui chơi gà, cờ bạc, thích rượu ngon, mê tiếng hát, ham săn bắn, lo làm giàu, quyến luyến vợ con... Theo quan niệm của Trần Quốc Tuấn, thái độ bàng quan không chỉ là sự thờ ơ nông cạn mà còn là sự vong ân bội nghĩa trước mối ân tình của chủ tướng. Sự ham chơi hưởng lạc không chỉ là vấn đề nhân cách mà còn là sự vô trách nhiệm khi vận mệnh đất nước đang ngàn cân treo sợi tóc. Trần Quốc Tuấn cũng chỉ rõ cho họ thấy hậu quả tai hại khôn lường: nước mất nhà tan, thanh danh mai một, tiếng xấu để đời, đó là cảnh *đau xót biết chừng nào*.

Sự phê phán nghiêm khắc của Trần Quốc Tuấn bắt nguồn sâu xa từ lòng yêu thương chân thành với tướng sĩ và từ tình yêu Tổ quốc thiết tha cháy bỏng của ông. Tất cả là nhằm để đánh bật những tư tưởng dao động, bàng quan gianh thế áp đảo cho tinh thần quyết chiến quyết thắng. Quyết chiến quyết thắng kẻ thù chính là tư tưởng chủ đạo của bài Hịch, là thước đo cao nhất, tập trung nhất tư tưởng yêu nước trong hoàn cảnh lúc bấy giờ.

Nhiệt tình yêu nước sôi nổi của Trần Quốc Tuấn đã truyền sang mọi người, đã thổi bùng lên ở họ ngọn lửa yêu nước và hành động. Người ta kể lại rằng, ngay sau khi bài Hịch được công bố, cả đêm hôm đó ba quân tướng

sĩ không ngủ, họ mài gươm cho thật sắc, họ thịch vào cánh tay hai chữ *Sát Thát*, họ hoa chân múa tay đòi gấp gấp lên đường đánh giặc, trong tim họ như có một ngọn lửa đang rùng rục cháy.

Nghìn năm sau tinh thần của bài Hịch vẫn nồng nàn trong tim mỗi dân đất Việt.